

Số: /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6411/TTr-STNMT-VP ngày 02 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 35 thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường gồm: 06 thủ tục hành chính mới ban hành, 11 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 08 thủ tục hành chính thay thế, 10 thủ tục hành chính bãi bỏ (trong đó có 08 thủ tục hành chính bãi bỏ do được thay thế).

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <https://hochiminhcity.gov.vn/> (Bộ thủ tục hành chính chuẩn hóa).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục:

- Tại Mục A, B, C Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Tại Mục A, B Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 4090/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước, lĩnh vực khoáng sản, lĩnh vực bản đồ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP: Cục Kiểm soát TTHC;
- TTUB: CT;
- VPUB: CVP, PCVP/VX;
- Trung tâm Tin học, Trung tâm Công báo;
- Phòng Kiểm soát TTHC;
- Lưu: VT, KSTT/Tr.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

A1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.- Thời hạn thẩm định hồ sơ và quyết định chấp thuận tạm dừng: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.- Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 06 ngày làm việc.	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Tài nguyên nước năm 2023.- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.- Thời hạn thẩm định hồ sơ và	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Tài nguyên nước năm 2023.- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		quyết định chấp thuận trả lại giấy phép: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.			đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
3	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến bằng văn bản về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất gửi tổ chức, cá nhân.	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					nguyên và Môi trường.
4	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận báo cáo kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất, trên cơ sở phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất, kết quả vận hành thử nghiệm, Sở Tài nguyên và Môi trường cho ý kiến bằng văn bản đối với kết quả vận hành thử nghiệm của công trình bổ sung nhân tạo nước dưới đất và việc đáp ứng yêu cầu để vận hành chính thức gửi tổ chức, cá nhân.	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định và quyết định quyết định phê duyệt tiền cấp quyền: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

A2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan xác nhận đăng ký) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.	- Ủy ban nhân dân cấp xã gửi thông báo và phát tờ khai đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch cho tổ chức, cá nhân để đăng ký. Trường hợp chưa có công trình, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký khai thác trước khi đào, xây dựng công trình. - Tổ chức, cá nhân hoàn thành tờ khai và nộp cho Sở Tài nguyên và	Không	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1) hoặc nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai đăng ký cho Sở Tài nguyên và Môi trường.		Môi trường.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

B1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định đề án và quyết định cấp phép: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	Phí thẩm định đề án thăm dò hoặc thiết kế giếng thăm dò: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với thiết kế giếng có lưu lượng nước dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đồng/thiết kế giếng. - Đối với đề án thăm dò có lưu lượng nước từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.		<p>500 m³/ngày đêm: 550.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án thăm dò có lưu lượng nước từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.300.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án thăm dò có lưu lượng nước từ 1.000 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.500.000 đồng/đề án.</p> <p>- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí.</p>	<p>trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo và quyết định gia hạn, điều chỉnh giấy phép: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	<p>Phí thẩm định báo cáo:</p> <p>- Đối với công trình dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với công trình có lưu lượng nước từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 500 m³/ngày đêm:</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 		<ul style="list-style-type: none"> 550.000 đồng/báo cáo. - Đối với công trình có lưu lượng nước từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.300.000 đồng/báo cáo. - Đối với công trình có lưu lượng nước từ 1.000 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.500.000 đồng/báo cáo. - Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố. - Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định báo cáo và quyết định cấp phép: Trong thời hạn 42 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)	<ul style="list-style-type: none"> Phí thẩm định báo cáo: - Đối với báo cáo kết quả thi công giếng khai thác của công trình có quy mô dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đồng/báo cáo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.</p>		<p>- Đối với báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất của công trình có quy mô từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 500 m³/ngày đêm: 700.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất của công trình có quy mô từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.700.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng nước dưới đất của công trình có quy mô từ 1.000 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 3.000.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo hiện trạng khai thác của công trình có quy mô dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo hiện trạng khai thác của công trình có quy mô từ 200</p>	<p>nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>m³/ngày đêm đến dưới 500 m³/ngày đêm: 550.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo hiện trạng khai thác của công trình có quy mô từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.300.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với báo cáo hiện trạng khai thác của công trình có quy mô từ 1.000 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.500.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí.</p>	
4	<p>Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 3.000 m³/ngày đêm</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo và quyết định gia hạn, điều chỉnh giấy phép: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1)</p>	<p>Phí thẩm định báo cáo:</p> <p>- Đối với công trình dưới 200 m³/ngày đêm: 200.000 đồng/báo cáo.</p> <p>- Đối với công trình có lưu lượng nước từ 200 m³/ngày đêm đến dưới 500 m³/ngày đêm:</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bổ sung, hoàn thiện báo cáo không tính vào thời gian thẩm định báo cáo. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 		<ul style="list-style-type: none"> 550.000 đồng/báo cáo. - Đối với công trình có lưu lượng nước từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm: 1.300.000 đồng/báo cáo. - Đối với công trình có lưu lượng nước từ 1.000 m³/ngày đêm đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 2.500.000 đồng/báo cáo. - Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố. - Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
5	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ và quyết định cấp phép: Trong thời hạn không quá 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép: 700.000 đồng/hồ sơ. - Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>21 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 14 ngày.</p>			<p>nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
6	<p>Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé,</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép: 700.000 đồng/hồ sơ.</p> <p>- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật,</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>sơ và quyết định gia hạn, điều chỉnh: Trong thời hạn không quá 14 ngày, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra thực tế không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 05 ngày làm việc.</p>	Quận 1).	người có công với cách mạng được miễn thu phí.	<p>ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
7	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc, kể từ	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự	Không	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ và quyết định cấp lại giấy phép: Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).</p>		<p>quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
8	<p>Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ và quyết định phê duyệt tiền cấp quyền: Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
9	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	<p>Theo thời gian giải quyết của hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước, trong đó:</p> <p>* Trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt quyết định: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>* Trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước:</p> <p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt quyết định: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p> <p>- Thời gian bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi báo cáo được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.</p>			
10	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	<p>- Trong thời hạn 21 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Riêng đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP (Có sự điều chỉnh nội dung của giấy phép khai thác tài nguyên nước mà dẫn đến</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<i>sự thay đổi về căn cứ tính tiền cấp quyền khai thác theo quy định của Nghị định này hoặc dẫn đến có sự thay đổi về nội dung phê duyệt tiền cấp quyền khai thác trước đó), tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đồng thời với việc nộp hồ sơ đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước.</i>			trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

B2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG, ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận được tờ khai đăng ký của tổ chức, cá nhân thì Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận việc đăng ký và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân. - Trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng thì Sở Tài 	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân cấp xã gửi thông báo và phát tờ khai đăng ký khai thác nước mặt, nước biển cho tổ chức, cá nhân để đăng ký. Trường hợp chưa có công trình, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký khai thác trước khi xây dựng công trình. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nguyên và Môi trường xác nhận việc đăng ký và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân trong vòng 28 ngày.	- Tổ chức, cá nhân hoàn thành tờ khai và nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1) hoặc nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai đăng ký cho Sở Tài nguyên và Môi trường.		trường Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

C1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024)	- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định đề án và quyết định cấp phép: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án.	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	a) Đối với thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt: Phí thẩm định đề án: - Đối với đề án cho mục đích khác với lưu lượng trên 100 m ³ /ngày đêm đến dưới 500 m ³ /ngày đêm: 300.000 đồng/đề án.	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày.</p>		<p>- Đối với đề án sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng trên 0,1 m³/giây đến dưới 0,5 m³/giây; hoặc cho phát điện với công suất trên 50 đến dưới 200 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 500 đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 900.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 0,5 đến dưới 1 m³/giây; hoặc cho phát điện với công suất từ 200 đến dưới 1.000 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 3.000 đến dưới 20.000 m³/ngày đêm: 2.200.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 1 đến dưới 2 m³/giây; hoặc cho phát</p>	<p>trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p>- Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.</p> <p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>điện với công suất từ 1.000 đến dưới 2.000 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 20.000 đến dưới 50.000 m³/ngày đêm: 4.200.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2 m³/giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³ hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng dưới 5 m³/giây: Không.</p> <p>- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí.</p> <p>b) Đối với thủ tục cấp giấy phép khai thác, sử</p>	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				dụng nước biển: Phí thăm định đề án: Không	
2	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định đề án và quyết định gia hạn, điều chỉnh giấy phép: Trong thời hạn 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn thiện đề án không tính vào thời gian thẩm định đề án. Thời gian thẩm định sau khi đề án được bổ sung hoàn chỉnh là 24 ngày. 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	a) Đối với thủ tục gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt: Phí thăm định đề án: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với đề án cho mục đích khác với lưu lượng trên 100 m³/ngày đêm đến dưới 500 m³/ngày đêm: 300.000 đồng/đề án. - Đối với đề án sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng trên 0,1 m³/giây đến dưới 0,5 m³/giây; hoặc cho phát điện với công suất trên 50 đến dưới 200 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 500 đến dưới 3.000 m³/ngày đêm: 900.000 đồng/đề án. - Đối với đề án sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. - Nghị quyết số 124/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành các loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>thủy sản với lưu lượng từ 0,5 đến dưới 1 m³/giờ; hoặc cho phát điện với công suất từ 200 đến dưới 1.000 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 3.000 đến dưới 20.000 m³/ngày đêm: 2.200.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng từ 1 đến dưới 2 m³/giờ; hoặc cho phát điện với công suất từ 1.000 đến dưới 2.000 kw; hoặc cho mục đích khác với lưu lượng từ 20.000 đến dưới 50.000 m³/ngày đêm: 4.200.000 đồng/đề án.</p> <p>- Đối với đề án cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2 m³/giờ và</p>	<p>- Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành mức thu 10 loại phí và 07 loại lệ phí trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				<p>dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m³/giây trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³ hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng dưới 5 m³/giây: Không.</p> <p>- Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng được miễn thu phí.</p> <p>b) Đối với thủ tục gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước biển:</p> <p>Phí thẩm định đề án: Không.</p>	
3	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	<ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt quyết định: Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. - Thời gian bổ sung, hoàn 	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ. Thời gian thẩm định sau khi hồ sơ được bổ sung hoàn chỉnh là 06 ngày làm việc.</p>			<p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
4	<p>Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ. - Thời hạn thẩm định hồ sơ và quyết định cấp lại giấy phép: Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.</p>	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).</p>	<p>Không</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					Bộ Tài nguyên và Môi trường.
5	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện	<p>- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thẩm định hồ sơ, lấy ý kiến các cơ quan liên quan, phê duyệt phương án: Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được phương án đạt yêu cầu quy định.</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Không	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>
6	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Trong thời hạn 56 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân đầu tư dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp, đối thoại trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với các cơ quan, tổ	Sở Tài nguyên và Môi trường (số 63 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận 1).	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến: Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		chức, cá nhân có liên quan về những nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP; tổng hợp ý kiến trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án.			trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

C2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG, XÃ, THỊ TRẤN

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	Trong thời hạn 14 ngày, kể từ ngày nhận được tờ khai của tổ chức, cá nhân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (cơ quan xác nhận đăng ký) có trách nhiệm kiểm tra nội dung thông tin, xác nhận vào tờ khai và gửi 01 bản cho tổ chức, cá nhân.	Tổ chức, cá nhân nộp 02 tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp tổ chức, cá nhân nộp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm nộp tờ khai cho Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp chưa có công trình khai thác nước dưới đất, tổ chức, cá nhân phải thực hiện việc đăng ký trước khi xây dựng công trình.	Không	- Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện)	Trong thời hạn 42 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân đầu tư dự án, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp, đối thoại trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về những nội dung quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP; tổng hợp ý kiến trình Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án	Ủy ban nhân dân cấp huyện	Kinh phí tổ chức lấy ý kiến: Tổ chức, cá nhân đầu tư dự án chi trả	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

D. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**D1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Văn bản pháp luật quy định việc bãi bỏ
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với trường hợp tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép trước ngày Nghị định số 82/2017/NĐ-CP có hiệu lực thi hành	Quyết định số 5069/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.
3	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2 m ³ /giây và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m ³ ,	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

	<p>hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m³/giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000m³/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản, kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m³/ngày đêm</p>	<p>vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024))</i></p>
4	<p>Gia hạn/điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đối với hồ chứa, đập dâng thủy lợi có lưu lượng khai thác dưới 2 m³/giờ và dung tích toàn bộ dưới 20 triệu m³, hoặc lưu lượng khai thác từ 2 m³/giờ trở lên và dung tích toàn bộ dưới 3 triệu m³, hoặc đối với công trình khai thác, sử dụng nước khác với lưu lượng khai thác dưới 5 m³/giờ; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m³/ngày đêm; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho mục đích sản xuất bao gồm cả nuôi trồng thủy sản,</p>	<p>Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.</p>	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển)</i></p>

	kinh doanh, dịch vụ trên đất liền với lưu lượng dưới 1.000.000 m ³ /ngày đêm		
5	Trả lại giấy phép tài nguyên nước	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước)</i></p>
6	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất,</i></p>

			<i>giấy phép khai thác tài nguyên nước)</i>
7	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện)</i></p>
8	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước liên tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên dòng chính lưu vực sông liên tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước liên tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Tài nguyên nước năm 2023. - Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước. - Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh))</i></p>

D2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN, THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

TT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính	Văn bản pháp luật quy định việc bãi bỏ
1	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất)</i></p>
2	Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh; dự án đầu tư xây dựng hồ chứa, đập dâng trên sông suối nội tỉnh thuộc trường hợp phải xin phép; công trình khai thác, sử dụng nước mặt (không phải là hồ chứa, đập dâng) sử dụng nguồn nước nội tỉnh với lưu lượng khai thác từ 10 m ³ /giây trở lên; công trình khai thác, sử dụng nước dưới đất (gồm một hoặc nhiều giếng khoan, giếng	Quyết định số 5795/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.	<p>- Luật Tài nguyên nước năm 2023.</p> <p>- Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>- Quyết định số 1545/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p> <p><i>(Được thay thế bởi Thủ tục Lấy ý kiến đại diện cộng đồng dân cư và</i></p>

<p>đào, hố đào, hành lang, mạch lộ, hang động khai thác nước dưới đất thuộc sở hữu của một tổ chức, cá nhân và có khoảng cách liền kề giữa chúng không lớn hơn 1.000 m) có lưu lượng từ 12.000 m³/ngày đêm trở lên</p>		<p><i>tổ chức, cá nhân (đối với trường hợp cơ quan tổ chức lấy ý kiến là Ủy ban nhân dân cấp huyện))</i></p>
---	--	--